

Số: /TTr-CAT-PX01

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO 2**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết thi hành các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ sáu, Công an tỉnh kính trình UBND tỉnh dự thảo “*Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng*”, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

Ngày 28/11/2024, tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV đã biểu quyết thông qua Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự (ANTT) ở cơ sở, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024.

- Theo khoản 4 Điều 14 của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở quy định như sau:

*4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng Tổ bảo vệ ANTT tự cần thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã.”*

Vì vậy, việc trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh trên địa bàn tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa và đảm bảo thi hành các quy định của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Quy định cụ thể số lượng Tổ bảo vệ ANTT và số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo quyết định**

- Xây dựng quyết định của UBND tỉnh quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT, số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh phải phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo yêu cầu về tính hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản

quy phạm pháp luật và các văn bản thi hành; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành quyết định.

- Bảo đảm phù hợp với tình hình, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự và điều kiện thực tế của địa phương.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ, dự thảo quyết định được xây dựng như sau:

- Công an tỉnh xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Đồng thời, đã ban hành một số văn bản sau:

+ Ngày .... tháng .... năm 2024, Công an tỉnh có Công văn số ...../CAT-PX01 gửi Sở Thông tin và truyền thông Sóc Trăng đề nghị đưa dự thảo Quyết định lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Sóc Trăng.

+ Ngày .... tháng ..... năm 2024, Công an tỉnh có Công văn số ...../CAT-PX01 về việc đề nghị các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đóng góp ý kiến đối với dự thảo Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (dự thảo lần 2).

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Công an tỉnh đã tiếp thu ý kiến đóng góp và chỉnh lý dự thảo quyết định (dự thảo lần 3).

+ Ngày .... tháng ... năm 2024, Công an tỉnh có Công văn số ...../CAT-PX01 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Ngày .... tháng ... năm 2024, Sở Tư pháp có Báo cáo số .../BC-STP về việc thẩm định dự thảo Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Công an tỉnh đã lập báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định và chỉnh lý dự thảo (dự thảo lần 3).

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

#### **1. Bố cục**

Quyết định gồm có 03 Điều:

**Điều 1.** Quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## **2. Nội dung cơ bản và cơ sở đề xuất**

### **2.1. Về số lượng Tổ bảo vệ ANTT**

#### **a) Nội dung đề xuất:**

“Quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh là 775 Tổ, được thành lập tại 775 khóm, ấp”.

#### **b) Cơ sở đề xuất:**

##### **\* Cơ sở chính trị, pháp lý:**

- Ngày 24/4/2024, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 776/QĐ-UBND về ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết thi hành các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ sáu; trong đó, giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Theo khoản 4 Điều 14 của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở quy định:

*4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng Tổ bảo vệ ANTT tự căn thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã.”*

- Ngày 04/4/2024, Bộ Công an có Công văn số 1182/BCA-V05 về việc kiện toàn thống nhất tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở và Thông báo kết luận của đồng chí Đại tướng Tô Lâm – Bộ trưởng Bộ Công an tại Hội nghị quán triệt Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở và các nhiệm vụ công tác trọng tâm để triển khai thi hành (theo Thông báo số 119/TB-V01 ngày 03/4/2024 của Văn phòng Bộ Công an). Theo đó, Bộ Công an chỉ đạo Công an tỉnh: “...tham mưu UBND cùng cấp quyết định số lượng Tổ bảo vệ ANTT căn thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT tại thôn, tổ dân phố đến từng đơn vị hành chính cấp xã, theo hướng: Ưu tiên giữ ổn định các lực lượng hiện có, hạn chế ảnh hưởng đến những người được kiện toàn, góp phần giữ vững ổn định công tác bảo đảm ANTT ở cơ sở; mỗi thôn, tổ dân phố thành lập 01 Tổ bảo vệ ANTT với số lượng thành viên từ 03 người trở lên gồm Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên”.

Các văn bản nêu trên quy định việc tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT tự căn thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

##### **\* Cơ sở thực tiễn:**

- Hiện tại, trên địa bàn tỉnh có 775 ấp, khóm và các lực lượng Bảo vệ dân phố, Đội dân phòng và Công an xã bán chuyên trách được bố trí tại 775 ấp, khóm ở 109 đơn vị hành chính cấp xã, nên khi kiện toàn thống nhất thành lập Tổ bảo vệ ANTT thì việc quy định số lượng 775 Tổ bảo vệ ANTT được thành lập ở 775 ấp, khóm là phù hợp với tình hình thực tế.

- Để công tác quản lý và điều hành hoạt động của các Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn được thuận lợi, hiệu quả và góp phần hỗ trợ tốt nhất cho lực lượng Công an cơ sở hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong thời gian tới; đồng thời, đảm bảo triển khai thực hiện đúng chủ trương, chỉ đạo của Bộ Công an về huy động tối đa các lực lượng hiện có trên địa bàn tham gia lực lượng bảo vệ ANTT cơ sở như đã nêu trên.

*Từ các cơ sở nêu trên, Công an tỉnh đề xuất quy định số lượng 775 Tổ bảo vệ ANTT tự tại 775 ấp, khóm thuộc 109 đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh.*

## **2.2. Về số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT**

### **a) Nội dung đề xuất:**

“Số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT: Đối với khóm, ấp có dưới 3.000 người bố trí 03 thành viên/01 tổ (Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên); đối với khóm, ấp có từ 3.000 người trở lên bố trí 05 thành viên/01 tổ (Tổ trưởng, Tổ phó và 03 Tổ viên).”

### **b) Cơ sở đề xuất:**

#### **\* Cơ sở pháp lý:**

- Theo khoản 4 Điều 14 của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, quy định:

*“ 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng Tổ bảo vệ ANTT tự cần thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã. ”*

- Theo Điều 7, 8, 9, 10, 11, 12 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở thì lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có 06 nhiệm vụ lớn sau: (1) hỗ trợ nắm tình hình về ANTT; (2) hỗ trợ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT; (3) hỗ trợ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; (4) hỗ trợ quản lý hành chính về trật tự xã hội; (5) hỗ trợ vận động, giáo dục người đã có hành vi vi phạm pháp luật đang cư trú tại cơ sở; (6) hỗ trợ tuần tra bảo đảm ANTT, an toàn giao thông; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT khi được điều động.

- Theo khoản 1 Điều 16 của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, quy định về Tổ bảo vệ ANTT như sau:

*“1. Tổ bảo vệ an ninh, trật tự gồm có Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên.”*

Từ quy định nêu trên thì Tổ bảo vệ ANTT phải có tối thiểu 03 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên.

#### **\* Cơ sở thực tiễn:**

- Về diện tích tự nhiên: địa bàn tỉnh hiện có 775 ấp, khóm (649 ấp, 126 khóm) thuộc 109 xã, phường, thị trấn, với tổng diện tích tự nhiên là 3.310 km<sup>2</sup>, trong đó:

+ Diện tích trung bình của 01 ấp khoảng 4,73 km<sup>2</sup> (3.068,459/649). Có 04 ấp diện tích dưới 0,5 km<sup>2</sup> (chiếm 0,61%); 66 ấp diện tích từ 0,5 km<sup>2</sup> đến dưới 02 km<sup>2</sup> (chiếm 10,16%); 562 ấp diện tích từ 02 km<sup>2</sup> đến dưới 10 km<sup>2</sup> (chiếm 86,59%); có 17 ấp diện tích từ 10 km<sup>2</sup> trở lên (chiếm 2,61%).

+ Diện tích trung bình của 01 khóm khoảng 2,65 km<sup>2</sup> (334,5/126). Có 04 khóm diện tích dưới 0,05 km<sup>2</sup> (chiếm 5,04%); 24 khóm từ 0,05 km<sup>2</sup> đến dưới 0,1 km<sup>2</sup> (chiếm 19,04%); 09 khóm từ 0,1 km<sup>2</sup> đến dưới 0,5 km<sup>2</sup> (chiếm 7,14%); 06

khóm từ 0,5 km<sup>2</sup> đến dưới 01 km<sup>2</sup> (chiếm 4,76%); **83** khóm từ 01 km<sup>2</sup> trở lên (chiếm 65,87%).

- *Về dân số*: tổng dân số trên địa bàn khoảng **1,63** triệu người, cư trú không đồng đều tại 649 ấp và 126 khóm (trung bình khoảng **2.100** người/ấp, khóm), cụ thể:

+ Dân số trung bình trên địa bàn 01 ấp khoảng **1.970** người (1.278.564/649 ấp). Có **83** ấp dưới 1.000 người (chiếm 12,79%); **278** ấp có từ 1.000 đến dưới 2.000 người (chiếm 42,83%); **176** ấp có từ 2.000 đến dưới 3.000 người (chiếm 27,11%); **70** ấp có từ 3.000 đến dưới 4.000 người (chiếm 10,78%); **42** ấp có từ 4.000 người trở lên (chiếm 6,47%).

+ Dân số trung bình của 01 khóm khoảng **2.810** người (354.064/126 khóm). Có **11** khóm dưới 1.000 người (chiếm 8,73%); **46** khóm từ 1.000 đến dưới 2.000 người (chiếm 36,50%); **38** khóm từ 2.000 đến dưới 3.000 người (chiếm 30,1%); **14** khóm từ 3.000 đến dưới 4.000 người (chiếm 11,11%); **17** khóm có từ 4.000 người trở lên (chiếm 12,69%).

Qua phân tích số liệu về diện tích, quy mô dân số cụ thể của từng ấp, khóm trên địa bàn tỉnh nêu trên, nhận thấy:

(1) Diện tích trung bình của 01 ấp và 01 khóm có sự chênh lệch nhiều (diện tích trung bình của 01 ấp khoảng **4,73** km<sup>2</sup> và 01 khóm khoảng **2,65** km<sup>2</sup>); trong đó, có 99,39% ấp có diện tích trên 0,5 km<sup>2</sup> (ấp có diện tích lớn nhất là 17,2 km<sup>2</sup>); 94,97% khóm có diện tích trên 0,05 km<sup>2</sup> (khóm có diện tích lớn nhất là 8,75 km<sup>2</sup>).

(2) Dân số trung bình của ấp và khóm có sự chênh lệch nhiều (trung bình ấp khoảng **2.100** người, khóm khoảng **2.810** người); trong đó, có 87,21% ấp có dân số trên 1.000 người (ấp có dân số nhiều nhất là 6.389 người); 91,27% khóm có dân số trên 1.000 người (khóm có dân số nhiều nhất là 6.957 người).

- Tổng số lực lượng tham gia đảm bảo ANTT ở cơ sở hiện có trên địa bàn là: **2.780** người (tính đến cuối tháng 4/2024), gồm: Công an xã bán chuyên trách 364 người; Bảo vệ dân phố 956 người; Đội trưởng, Đội phó Dân phòng 1.460 người. Về trình độ: Đại học: 311; Cao đẳng: 60; Trung cấp: 134. Hiện tại, chưa được bố trí đầy đủ số lượng theo quy định, cụ thể như sau:

+ Đối với Công an xã bán chuyên trách: hiện nay có 80 xã/80 xã đã được bố trí Công an xã bán chuyên trách (xã loại 1 bố trí 05 đồng chí, xã loại 2 bố trí 03 đồng chí), trong đó, còn 10 xã chưa bố trí đủ số lượng. Nếu bố trí đầy đủ theo quy định thì phải có 374 Công an xã bán chuyên trách (so với 364 đồng chí hiện có thì còn thiếu 10 đồng chí).

+ Đối với Bảo vệ dân phố: số lượng hiện tại cơ bản đảm bảo và được bố trí ở 17 phường, 12 thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh, tập trung nhiều nhất tại địa bàn thành phố Sóc Trăng.

+ Đối với Dân phòng: Hiện tại đã thành lập 775 Đội Dân phòng tại 775 ấp, khóm trên địa bàn tỉnh (với 775 Đội trưởng, 685 Đội phó Dân phòng, còn thiếu 90 Đội phó Dân phòng).

*Theo đó, trong trường hợp được bố trí đầy đủ số lượng theo quy định thì tổng số lực lượng tham gia đảm bảo ANTT trên địa bàn phải là: 2.879 người,*

***gồm: 374 Công an xã bán chuyên trách; 956 thành viên Ban bảo vệ dân phố; 1.550 Đội trưởng, Đội phó dân phòng (thiếu 99 người so với số hiện tại).***

Từ các cơ sở nêu trên, để đảm bảo huy động, sử dụng tối đa các lực lượng hiện có trên địa bàn tham gia lực lượng bảo vệ ANTT cơ sở theo chỉ đạo của Bộ Công an và hỗ trợ tốt nhất cho lực lượng Công an cơ sở hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong thời gian tới, Công an tỉnh đề xuất quy định số lượng mỗi Tổ bảo vệ ANTT được thành lập tại các ấp, khóm, gồm: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và ít nhất 01 Tổ viên đối với các ấp, khóm có dân số từ 3.000 người trở xuống. Trường hợp ấp, khóm có dân số từ 3.000 người trở lên thì mỗi Tổ bảo vệ ANTT sẽ được thêm 02 Tổ viên do đây là các địa bàn vừa có dân số đông, lại vừa có diện tích lớn hơn các ấp, khóm còn lại (*chỉ quy định về tiêu chí dân số là vì diện tích của các ấp, khóm trên địa bàn tỉnh không quá lớn, nên sẽ không gây khó khăn, ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của Tổ nếu không được bổ sung thêm Tổ viên*). Việc lấy mốc từ 3.000 người trở xuống để quy định số lượng Tổ viên cho các Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn là vì số lượng ấp, khóm có dân số dưới 3.000 người chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu dân số của các ấp, khóm trên địa bàn tỉnh (632 ấp, khóm, chiếm 81,54%), do đó nếu lấy mốc dân số nhỏ hơn 3.000 người thì số lượng Tổ viên sẽ nhiều, dẫn đến kinh phí sẽ tăng nhiều, không đảm bảo chủ trương chung.

Như vậy, trên địa bàn toàn tỉnh sẽ có **632 Tổ** bảo vệ ANTT có 03 thành viên/Tổ; **143 Tổ** bảo vệ ANTT có 05 thành viên/Tổ.

***Căn cứ đặc điểm, tình hình nêu trên, Công an tỉnh đề xuất UBND tỉnh ban hành quyết định quy định số lượng 775 Tổ bảo vệ ANTT/775 ấp, khóm; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT là 2.611 thành viên (gồm: 775 Tổ trưởng, 775 Tổ phó, 1.061 Tổ viên) trên địa bàn tỉnh.***

*(đính kèm danh sách số lượng Tổ bảo vệ ANTT và số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng)*

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Công an tỉnh kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (3) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (4) Bản chụp ý kiến góp ý).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PX01 (QLCB).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đại tá Phạm Quốc Việt**